

Lực cung nắm thế chủ động, 2 sàn giảm điểm tương đối

Lượng cung lẫn áp lực cầu đã khiến cho thị trường càng đuối dần về cuối phiên, 2 sàn giảm điểm tương đối, trong khi khối ngoại tỏ ra khá khôn ngoan trong việc giải ngân. Những lo ngại càng lớn hơn về cuối phiên khiến cho không ít nhà đầu tư tỏ ra lo lắng.

HOSE: Hiệu ứng từ việc cơ cấu danh mục của 2 quỹ ETF dường như lại gây ra tác động ngược trong phiên ngày hôm qua và tiếp tục duy trì ở phiên hôm nay. Ngay từ khi mở cửa phiên giao dịch, ngay cả những mã được khối ngoại nâng tỷ trọng nắm giữ như DRC, PVD..., lực cung nắm vai trò chủ động. Điều này đã khiến cho nhiều nhà đầu tư tỏ ra lo ngại. Có lẽ nắm bắt được điều này nên khối ngoại cũng không việc gì phải nâng giá mua, trong khi vẫn có thể mua được giá thấp hơn. Đầu phiên chiều, chỉ số VN-Index tiếp tục giảm mạnh khi lực bán bắt đầu xuất hiện nhiều, hàng loạt các mã chủ chốt như BVH, PVD, VCB... kéo nhau giảm điểm, tạo hiệu ứng lan tỏa rộng rãi. Lực cầu giải cứu PVF vẫn chưa xuất hiện, nhưng với SJS thì trái ngược hoàn toàn khi cổ phiếu này tăng trần lúc đóng cửa. Chốt phiên, VN-Index giảm 3,47 điểm (-0,73%), đóng cửa tại 474,26 điểm, KLGD đạt 39 triệu đơn vị.

HNX: Sàn Hà Nội diễn biến cũng giống với sàn HOSE, lực cung vẫn luôn chứng tỏ sẽ đáp ứng hầu hết mọi nguyện vọng từ người mua. SHB - khối ngoại là người mua chủ yếu vẫn là tâm điểm của sàn này nhưng lại không thể tăng giá, trong khi PVX, VCG... vẫn chưa thể thoát khỏi giá sàn. Điều này ảnh hưởng xấu tới hầu hết các mã còn lại của sàn Hà Nội. Chốt phiên, HNX-Index giảm 0,8 điểm (-1,34%), đóng cửa tại 58,73 điểm, KLGD đạt 27,2 triệu đơn vị.

Tin nổi bật

- Theo NHNN Việt Nam, tăng trưởng tín dụng đã có xu hướng cải thiện nhanh từ tháng 2/2013. Theo đó, đến cuối tháng 8/2013, tín dụng đã tăng 6,45% so với cuối năm 2012. Trong đó, tín dụng bằng VND tăng 10,4%; tín dụng ngoại tệ giảm 11,55%.

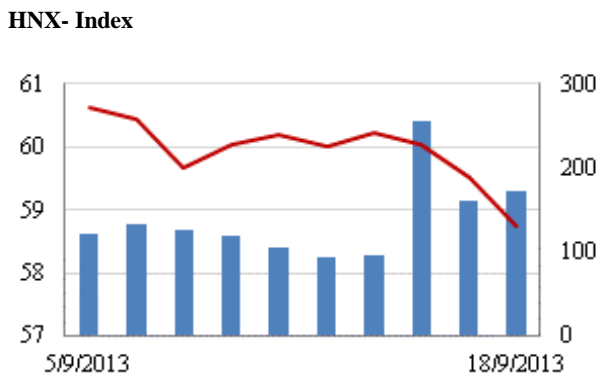
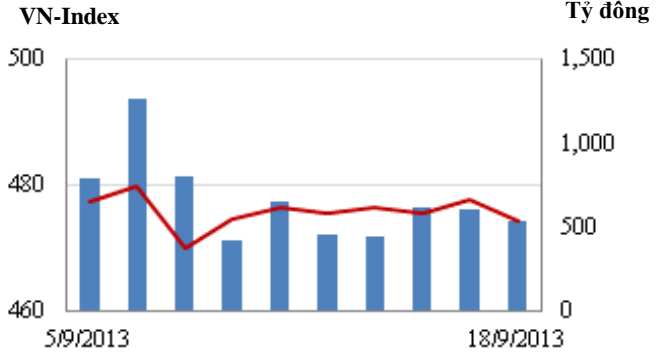
- Tính chung trong giai đoạn 2011-2013, TP HCM phải bố trí 28,19% số cân đối từ thuế dành cho chi đầu tư phát triển của TP chỉ khoảng 9.509 tỉ đồng/năm để thanh toán các khoản nợ và lãi vay đến hạn, tương ứng 2.681 tỉ đồng/năm.

- Theo Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô châu Âu, lượng xe đăng ký giảm 4,9% xuống mức 686.957 xe so với cùng kỳ năm ngoái. Trong 8 tháng, lượng tiêu thụ xe hơi đã giảm 5,5% xuống mức 8,14 triệu xe. Đây là mức thấp nhất kể từ năm 1990 tại khu vực eurozone.

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	474.3	-3.5	-0.7%	34.8	-1.4%	4.2	51	123	131
HNX-Index	58.7	-0.8	-1.4%	27.2	7.1%	0.3	59	96	230
VN30	532.2	-3.7	-0.7%	11.8	-10.6%	3.4	4	19	7
19 CP vốn hóa lớn nhất	373.2	-3.3	-0.9%	8.4	6.3%	3.0	4	11	3
28 CP vốn hóa trung bình	159.1	-2.9	-1.8%	32.2	4.9%	0.9	1	19	7
38 CP vốn hóa nhỏ	149.9	-2.2	-1.4%	5.3	12.8%	0.0	1	22	14
Ngân hàng	241.6	-3.9	-1.6%	15.3	-8.9%	0.8	3	8	5
Bất động sản (trừ VIC)	176.6	-1.2	-0.7%	14.1	29.4%	0.3	7	23	27
Thực phẩm (trừ MSN)	604.4	13.6	2.3%	1.7	0.0%	0.1	3	10	12

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

	Chi số	Tăng / Giảm điểm	%
Nhật: Nikkei 225	14,505	193.7	1.3%
Hong Kong: Hang Seng	23,117	-63.1	-0.3%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 7	Tháng 8	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)	0.27%	0.83%	
Lạm phát so hàng tháng	7.29%	7.50%	6.90%
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	7.00%	4.40%	5.30%
Chi số công nghiệp (% yoy)	11,200	11,500	84,800
Xuất khẩu (triệu \$)	11,000	11,800	85,400
Nhập khẩu (triệu \$)	200	- 300	- 600
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	1,437	717	12,627
FDI cam kết (triệu \$)	950	910	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX giảm 3.47 điểm (- 0.73%) lên 474.26 điểm. KLGD duy trì ở mức khá đạt 35 triệu cổ phiếu giảm nhẹ so với KLGD phiên trước, việc khối ngoại cơ cấu danh mục tiếp tục khiến diễn biến thị trường sôi động hơn. Thị trường linh xình đầu phiên rồi giảm dần về cuối phiên, đa phần các cổ phiếu đều giảm điểm khi lực cung bán ra mạnh.

Khối ngoại chuyển sang bán ròng 17 tỷ đồng khi mua vào 127 tỷ đồng và bán ra 144 tỷ đồng. Lượng bán ra gia tăng đặc biệt là ở PPC với 28 tỷ đồng, bên cạnh đó họ cũng tiếp tục mua vào mạnh DPM, VCB. Khối ngoại sẽ tiếp tục mua bán mạnh trong tuần này để cơ cấu lại danh mục, điều này sẽ tác động nhiều tới diễn biến giá các cổ phiếu trong danh mục và diễn biến chung của thị trường.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến đen giảm điểm xuống dưới MA10 cho thấy thị trường vẫn chưa có tín hiệu tăng dứt khỏi vùng đáy. Chỉ báo MACD đang trong vùng mua vào nhưng đã chững lại, chỉ báo RMO lại giảm trở lại sau phiên hôm nay cho thấy nếu tín hiệu mua vào xuất hiện thì lực tăng cũng yếu. KLGD duy trì ở mức khá cao so với thời gian trước nhưng chủ yếu do hoạt động cơ cấu danh mục của các quỹ ETF, mức độ thanh khoản cao có thể không duy trì được khi các quỹ này cơ cấu xong. Chúng tôi tiếp tục nhận định trong ngắn hạn VNINDEX sẽ diễn biến theo xu thế linh xình trong biên độ 468 - 485 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư thận trọng nên đứng ngoài quan sát chờ tín hiệu tăng chắc chắn mới xem xét tham gia.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

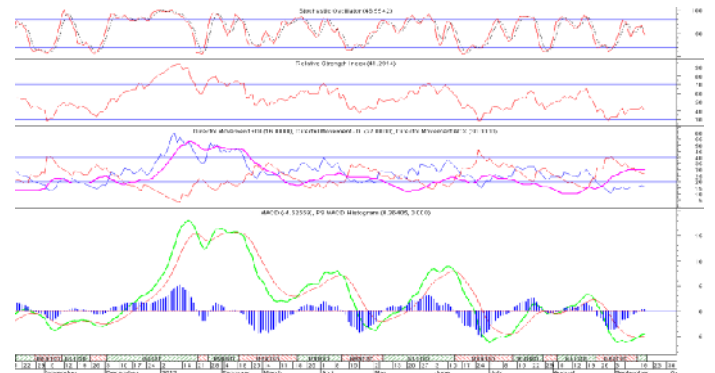
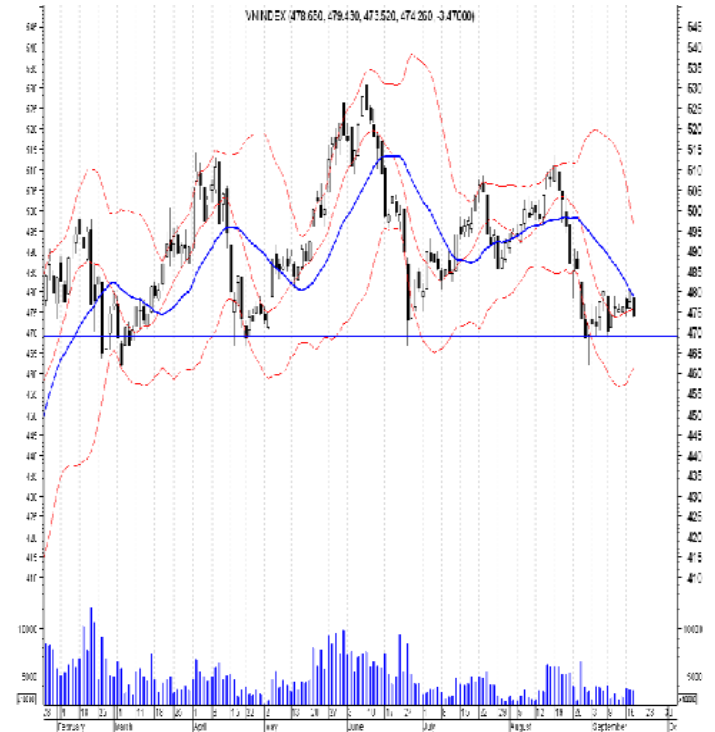
Kháng cự 1	485
Kháng cự 2	510
Vùng hỗ trợ 1	468
Vùng hỗ trợ 2	440

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **FPT:** Kết thúc 8 tháng, doanh thu toàn tập đoàn đạt 17.313 tỷ đồng, tăng trưởng 13% so với cùng kỳ, vượt 10% so với kế hoạch lũy kế 8 tháng, tương đương 64% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế đạt 1.609 tỷ đồng, tăng 4% so với cùng kỳ 2012, đạt 100% kế hoạch 8 tháng, tương đương 61% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế đạt 1.330 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế dành cho cổ đông công ty mẹ đạt 986 tỷ đồng, tăng tương ứng 5% và 3% so với cùng kỳ, tương đương lần lượt 60% và 58% kế hoạch năm.

- **HBC:** Công bố thông tin phát hành cổ phiếu ESOP như sau: theo đó, HBC sẽ phát hành 400.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động công ty với mức giá 10.000 đồng/CP. Thời gian dự kiến thực hiện trong quý III/2013.

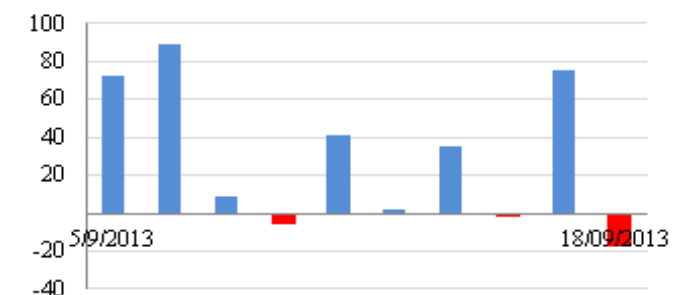
- **TLG:** Phát hành cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 10:1. Ngày giao dịch không hưởng quyền: 27/09/2013. Ngày đăng ký cuối cùng: 01/10/2013. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.117.997 cổ phiếu.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại bán ròng 17 tỷ đồng
- Tổng mua 127 tỷ đồng
 Chủ yếu: DPM (8,7 tỷ), VCB (6,1 tỷ), HSG (5,7 tỷ)
- Tổng bán 144 tỷ đồng
 Chủ yếu: PPC (27,2 tỷ), CTG (6,8 tỷ), SJS (5,7 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX giảm 0.80 điểm (-1.34%) xuống 58.73 điểm. KLGD đạt 26.8 triệu cổ phiếu, tăng 17.5% so với KLGD phiên trước. Thị trường giảm nhẹ đầu phiên sau đó lực cung bán ra mạnh khiến nhiều cổ phiếu giảm mạnh kéo thị trường giảm khá sâu. PVX, VCG dư bán giá sàn, các cổ phiếu khác đa phần giảm điểm và tham chiếu.

Khối ngoại tăng lượng giao dịch khi mua vào 37 tỷ đồng và bán ra 25 tỷ đồng. Lượng mua vào chủ yếu là SHB, AAA, VND, DBC trong khi họ bán ra mạnh VCG, DBC và SHB.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX hình thành cây nến đen dài giảm khá mạnh về dải dưới đường Bollinger band, HNXINDEX cũng phá vỡ vùng hỗ trợ tại 59.5 điểm, đây là tín hiệu khá xấu cho thấy khả năng giảm điểm tiếp là cao. Đường MA10 tiếp tục là ngưỡng cản mạnh của HNXINDEX trong thời gian vừa qua, đường MA10 và MA20 tiếp tục xu hướng giảm xuống cho thấy xu thế hiện tại đang khá xấu. KLGD tăng lên nhưng chủ yếu do bên bán quyết tâm bán xuống cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang khá bị quan về xu thế thị trường. Với việc giảm xuống dưới ngưỡng hỗ trợ 59.5 điểm chúng tôi nhận định trong ngắn hạn HNXINDEX tiếp tục trong xu thế giảm điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư thận trọng nên đứng ngoài quan sát chờ tín hiệu tăng chắc chắn mới xem xét tham gia. Nhà đầu tư nắm nhiều cổ phiếu thì nên bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong tài khoản để tăng tính an toàn phòng khả năng thị trường tiếp tục giảm sâu

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

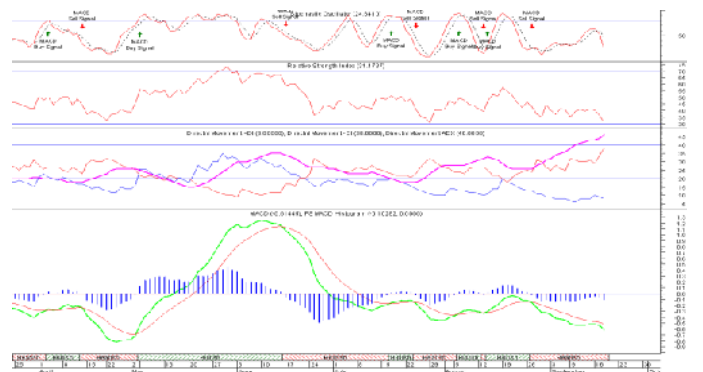
Kháng cự 1	61.5
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	59.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **D11:** Hội đồng quản trị thống nhất trả cổ tức năm 2012 bằng cổ phiếu. Theo đó, D11 sẽ trả cổ tức năm 2012 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 20% và ngày đăng ký cuối cùng vào 1/10/2013. Ngoài ra, D11 trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10% và thời gian thực hiện vào 15/11/2013.

- **SLS:** Công ty Mua bán nợ và Tài sản tồn đọng của doanh nghiệp đăng ký bán ra 779.400 CP kể từ ngày 24/9/2013. Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 3.227.400 CP (tỷ lệ 47,46%). Số lượng cổ phiếu đăng ký bán: 779.400 CP. Ngày dự kiến kết thúc giao dịch: 23/10/2013.

- **MAX:** Giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế quý II/2013 đạt 3,5 triệu đồng, bằng 0,13% so với cùng kỳ do tình hình khủng hoảng kinh tế nói chung và công ty nói riêng. Ngoài ra, giá cả nguyên liệu đầu vào một số mặt hàng tăng đột biến nhưng giá bán sản phẩm đầu tư không tăng mà có xu hướng giảm.

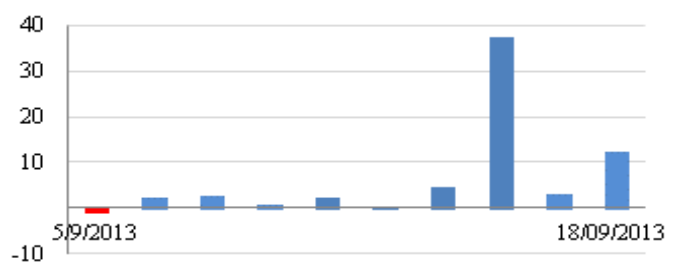


GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại mua ròng 12 tỷ đồng

- Tổng mua: 37 tỷ đồng
 Chủ yếu: SHB (26,4 tỷ), PVS (3,5 tỷ), VND (1,6 tỷ)
- Tổng bán: 25 tỷ đồng
 Chủ yếu: VCG (21,4 tỷ), DBC (0,5 tỷ), TTZ (0,4 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
10/1/2013	D11	11/15/2013	10.0%	14,800	6.8%	HNX	2013
10/1/2013	PET	10/22/2013	10.0%	21,100	4.7%	HOSE	2013
9/30/2013	SJE	10/30/2013	15.0%	13,400	11.2%	HNX	2012
9/27/2013	S91	11/15/2013	27.0%	11,100	24.3%	HNX	2012, 2013
9/27/2013	HTI	10/28/2013	5.0%	8,000	6.3%	HOSE	2012
9/27/2013	SD5	10/10/2013	12.0%	15,200	7.9%	HNX	2012
9/26/2013	BST	10/14/2013	6.0%	10,200	5.9%	HNX	2013
9/26/2013	HGM	10/15/2013	25.0%	60,000	4.2%	HNX	2013
9/23./2013	VHL	10/10/2013	10.0%	14,500	6.9%	HNX	2013
9/20/2013	TH1	10/31/2013	6.0%	29,000	2.1%	HNX	2012
9/20/2013	D2D	10/4/2013	10.0%	18,000	5.6%	HOSE	2013
9/20/2013	VNL	10/4/2013	7.0%	15,000	4.7%	HOSE	2013
9/20/2013	TNA	10/15/2013	10.0%	20,500	4.9%	HOSE	2013
9/20/2013	CII	10/30/2013	4.0%	16,000	2.5%	HOSE	2012
9/20/2013	SFN	10/9/2013	9.0%	11,600	7.8%	HNX	2012, 2013
9/20/2013	DAE	10/9/2013	9.0%	12,500	7.2%	HNX	2013

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
PNC	4.6	6.98%	FDG	4.0	-6.98%	GGG	0.7	16.67%	VBC	31.5	-10.00%
SJS	9.6	6.67%	PVF	4.0	-6.98%	SHN	0.7	16.67%	KTS	17.1	-10.00%
VHC	22.7	6.57%	ELC	21.4	-6.96%	VC9	5.5	10.00%	DPC	16.2	-10.00%
TTP	24.5	6.52%	SCD	20.4	-6.85%	KTT	2.2	10.00%	SCJ	7.2	-10.00%
RIC	6.7	6.35%	VNS	39.6	-6.82%	BTH	4.5	9.76%	BHV	4.5	-10.00%
(Nghìn VND)			(Nghìn VND)			(Nghìn VND)			(Nghìn VND)		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
VIC	0.00%	153.8	VIC	0.00%	9.6	SHB	-2.94%	6,278.3	SHB	-2.94%	42.2
ITA	-3.64%	2,262.3	DPM	0.23%	47.5	PVX	-9.68%	4,653.3	VCG	-9.76%	29.6
PPC	-3.13%	1,926.6	GAS	0.00%	36.4	VCG	-9.76%	3,918.0	SCR	-6.00%	14.9
PVT	-2.63%	1,881.0	PPC	-3.13%	36.3	SCR	-6.00%	3,056.4	PVX	-9.68%	13.3
HAR	-5.45%	1,535.7	VNM	-0.73%	10.1	KLS	-2.53%	629.9	FIT	-0.63%	10.2
(Đơn vị: Nghìn CP)			(Đơn vị: tỷ VND)			(Đơn vị: Nghìn CP)			(Đơn vị: tỷ VND)		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
VCB	2.20%	240.8	PPC	-3.12%	1,444.1	SHB	-2.94%	3,924.1	VCG	-9.76%	2,834.5
DPM	2.38%	204.9	SJS	6.67%	594.5	PVS	-1.32%	233.4	TTZ	5.26%	210.0
PET	1.33%	162.0	CTG	-1.88%	431.4	VND	0.00%	200.2	DBC	-5.56%	28.6
HQC	0.59%	155.2	ITA	-3.64%	299.1	SCR	-6.00%	120.0	ADC	0.00%	5.0
HSG	2.17%	141.2	SSI	-0.63%	193.4	PVX	-9.68%	116.0	SNG	0.00%	2.0
(Đơn vị: nghìn CP)			(Đơn vị: nghìn CP)			(Đơn vị: nghìn CP)			(Đơn vị: nghìn CP)		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972